TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỤC NGẠN** TỈNH BẮC GIANG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **23**/2018/QĐST - HNGĐ	*Lục Ngạn, ngày 29 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số: 09/2018/TLST-HNGĐ ngày 11/01/2018 giữa các đương sự:

* Nguyên đơn: Chị **Đàm Thị L** - sinh năm 1992.

- Trú quán: Thôn Đ - xã K - huyện LN - tỉnh Bắc Giang.

* Bị đơn: Anh **Hoàng Văn H** - Sinh năm 1990.

- Trú quán: Thôn Đ - xã K - huyện LN - tỉnh Bắc Giang.

- Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 01 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19/01/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đàm Thị L và anh Hoàng Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Đàm Thị L và anh Hoàng Văn H cùng nhất trí thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Đàm Thị L và anh Hoàng Văn H cùng thống nhất thỏa thuận sau khi ly hôn. Anh Hoàng Văn H có trách nhiệm nuôi dưỡng, chăm sóc hai con chung là cháu Hoàng Nhật A - Sinh ngày 20/10/2010 và cháu Hoàng Đức T -

Sinh ngày 25/4/2013. Chị L có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi hai con chung cùng anh H với mức cấp dưỡng là 3.000.000 đồng/tháng.

Thời điểm cấp dưỡng từ tháng 02 năm 2018 cho đến khi cháu A và cháu Th đủ 18 tuổi.

Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Đàm Thị L và anh Hoàng Văn H không có tài sản chung, không vay nợ ai. Không đề nghị Tòa án giải quyết về tài sản, công nợ.

Về án phí: Áp dụng điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 6, Điều 26 , Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chị Đàm Thị L phải chịu 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con. Xác nhận chị L đã nộp 300.000 đồng tiền dự phí án phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn theo biên lai thu số: **AA/2016/0003212** ngày 11/01/2018. Khoản tiền này chuyển thành án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- CCTHADS huyện Lục Ngạn;
- UBND xã K, huyện LN;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Việt Hùng